

Số: 103/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2022/TLST/HNGĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Chị Lê Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lê Văn Đ và chị Lê Thị L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về hôn nhân:** Anh Lê Văn Đ và chị Lê Thị L tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- **Về nuôi con tên:** Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 01/01/2003 và Lê Quốc B, sinh ngày 02/9/2004. Hiện 02 con đã 18 tuổi, đều có việc làm nên anh Đ và chị L không đặt ra yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Tại phiên hòa giải Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng anh Đ và chị L không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Anh Lê Văn Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Đ đã nộp theo biên lai

thu tiền số 0008217, ngày 22/02/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Hoàn trả cho anh Lê Văn Đ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Lý Thanh Lâm**